

Số: 47/BC -YSC

Yên Bái, ngày 08 tháng 02 năm 2010

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Hapaco Yên Sơn**

Năm báo cáo: **Năm 2009**

### **I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

#### *1. Những sự kiện quan trọng*

+ Việc thành lập: Công ty Cổ phần Hapaco Yên Sơn tiền thân là Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ trực thuộc Tỉnh uỷ Yên Bái, được thành lập năm 1985.

+ Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần: Qua các giai đoạn phát triển Công ty đã lần lượt đổi tên Công ty và chuyển đổi mô hình quản lý cho phù hợp với quá trình phát triển kinh tế xã hội và công cuộc đổi mới hội nhập của Tỉnh và cả nước. Năm 2001 Công ty chuyển đổi sở hữu từ doanh nghiệp nhà nước thành Công ty Cổ phần theo Quyết định số 241/QĐ-UB ngày 21 tháng 5 năm 2001 của UBND Tỉnh Yên Bái, với hình thức giữ nguyên phần vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp. Ngày 04 tháng 5 năm 2005 UBND Tỉnh Yên Bái ban hành Quyết định số 149/QĐ-UB về việc bán phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Yên Sơn qua Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá của Tỉnh. Ngày 16 tháng 6 năm 2005 Trung tâm dịch vụ bán đấu giá của Tỉnh ban hành Quyết định số 23/QĐ-BTS về việc bán phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Yên Sơn cho Công ty Cổ phần Hapaco Hải Phòng và Công ty Cổ phần Yên Sơn chính thức trở thành Công ty thành viên của Công ty Cổ phần Hapaco nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Hapaco.

#### *2. Quá trình phát triển*

+ Ngành nghề kinh doanh:

- Chế biến gỗ và sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu
- Sản xuất đũa tre đũa gỗ xuất khẩu
- Sản xuất giấy và bột giấy xuất khẩu
- Kinh doanh dịch vụ nhà hàng du lịch
- Kinh doanh xuất nhập khẩu thiết bị, vật tư hàng hoá
- Kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hoá
- Tư vấn tài chính, môi giới, nhận lệnh và kinh doanh chứng khoán
- Kinh doanh bất động sản, Khai thác, chế biến khoáng sản
- Mua bán, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Buôn bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan

+ Tình hình hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh cơ bản ổn định hiệu quả.

### 3. Định hướng phát triển

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Phấn đấu sản xuất kinh doanh tăng trưởng phát triển bền vững.
- Mở rộng sản xuất kinh doanh đa ngành nghề và lĩnh vực hoạt động.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- *Thứ nhất:* Có các chính sách đãi ngộ thoả đáng để thu hút hiền tài, đầu tư lớn cho phát triển đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ cho đầu tư, mở rộng, phát triển doanh nghiệp gắn với đầu tư đổi mới công nghệ.

- *Thứ hai:* Tiếp tục đầu tư giai đoạn 2 Trung tâm Taxi Hapaco Yên Sơn.

- *Thứ ba:* Đầu tư khu công nghiệp gắn với nhà ở công nhân và văn phòng cho thuê, nhà máy chế biến gỗ rừng trồng xuất khẩu, chế biến nông lâm sản, liên kết khai thác chế biến khoáng sản, kinh doanh xăng dầu và trung tâm ô tô tại tỉnh Yên Bái và đầu tư dự án nhà máy thủy điện tại tỉnh Sơn La.

## II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Năm 2009 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn do chịu tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu và suy giảm kinh tế trong nước. Xong Công ty nhận được sự hỗ trợ từ các chính sách kích cầu hỗ trợ về thuế, về lãi suất của Chính phủ và của Tỉnh cùng những chủ trương, nghị quyết, quyết định quản lý đúng đắn kịp thời sát với thực tiễn của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ công nhân viên lao động. Công ty đã vượt qua khó khăn, sản xuất kinh doanh dần ổn định và đã được những kết quả nhất định:

1. Doanh thu 49.308.168.682, trong đó xuất khẩu đạt 1.505.000 USD
2. Sản phẩm 8.008,48 tấn trong đó xuất khẩu 3.360,412 tấn.
3. Lợi nhuận 2.613.871.055đồng
4. Lao động 283 người
5. Nộp ngân sách tăng 25,77%
6. Thực hiện chế độ chính sách với người lao động tăng 15,42%
7. Thu nhập bình quân của người lao động tăng 17,50%
8. Vốn chủ sở hữu tăng 32,85%

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, năm 2009 Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông với mức 12%/năm và tăng tích lũy cho đầu tư phát triển.

+ Đầu tư mở rộng dự án Trung tâm Taxi Hapaco Yên Sơn.

+ Đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cán bộ quản lý và đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân kỹ thuật.

+ Tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm đối tác, bạn hàng, tăng thị phần xuất khẩu.

+ Phát hành cổ phiếu thu hút vốn cho đầu tư phát triển doanh nghiệp.

### III. Báo cáo của Ban giám đốc

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN
<b>* Khả năng sinh lời</b>			
+	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	6,43
+	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	5,30
+	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	10,73
+	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	8,84
<b>* Khả năng thanh toán</b>			
+	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	3,481
+	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,343
+	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,485

- Năm 2009 là năm hết sức khó khăn, thị trường diễn biến thất thường khó lường, các yếu tố đầu vào chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thể hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều biến động mạnh, trong khi đó giá đầu ra bị giảm so với năm 2008 do đó hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2009 giảm so với năm 2008.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009:

Đơn vị: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	GHI CHÚ
<b>* Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009</b>			
+	Tài sản ngắn hạn	17.854.197.344	
+	Tài sản dài hạn	11.716.506.807	
<b>Cộng tài sản</b>		<b>29.570.704.151</b>	
+	Nợ phải trả	8.492.938.017	
+	Vốn chủ sở hữu	21.077.766.134	
<b>Cộng nguồn vốn</b>		<b>29.570.704.151</b>	

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ LƯỢNG
<b>* Số lượng cổ phiếu theo từng loại</b>			
+	Cổ phiếu thường	Cổ phiếu	1.100.000
+	Cổ phiếu ưu đãi	Cổ phiếu	Không
<b>* Số lượng cổ phiếu đang lưu hành</b>			
+	Cổ phiếu thường	Cổ phiếu	1.100.000
+	Cổ phiếu ưu đãi	Cổ phiếu	Không
<b>* Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại</b>			
+	Cổ phiếu quỹ	Cổ phiếu	10.330

<b>* Cổ tức</b>	%/năm	12
-----------------	-------	----

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2009	NĂM 2008
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.308.168.682	51.794.200.977
2	Giảm giá hàng bán	-	321.604.400
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.308.168.682	51.472.596.577
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.199.541.665	11.095.999.751
5	Doanh thu hoạt động tài chính	1.088.905.556	498.336.569
6	Chi phí tài chính	884.082.840	899.043.090
7	Chi phí bán hàng	1.502.170.673	2.495.065.885
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.265.583.800	4.440.349.381
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.636.609.908	3.759.877.964
10	Thu nhập khác	604.454.767	587.938.020
11	Chi phí khác	68.005.821	-
12	Lợi nhuận khác	536.448.946	587.938.020
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.173.058.854	4.347.815.984
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	559.187.799	584.851.998
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.613.871.055	3.762.963.986
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.621	5.229

## 3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được

+ Tiếp tục sắp xếp bố trí hợp lý sản xuất kinh doanh, tinh giảm gọn nhẹ bộ máy quản lý, tập trung nguồn lực cho phát triển sản xuất kinh doanh, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ hiện có, tiếp tục thu hút hiền tài để phát huy trí sức cống hiến cho sự nghiệp phát triển doanh nghiệp.

+ Các biện pháp quản lý: Công ty đã cải tiến kỹ thuật chuyển đổi công nghệ từ hệ thống cấp nhiệt đốt bằng nhiên liệu dầu trong sản xuất giấy sang hệ thống cấp nhiệt đốt bằng than, củi do đó đã tiết kiệm được chi phí sản xuất hạ giá thành sản phẩm.

+ Tăng cường kiểm tra giám sát công tác tổ chức điều hành quản lý chung và công tác tổ chức điều hành quản lý trực tiếp tại các nhà máy, đơn vị thành viên và các phòng nghiệp vụ. Gắn kỷ cương kỷ luật lao động với năng suất, coi trọng và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hoá, dịch vụ, hiệu quả của từng công việc, nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đầu tư lớn cho phát triển nguồn nhân lực gắn với đầu tư đổi mới công nghệ.
- Tiếp tục đầu tư mở rộng trung tâm taxi Hapaco Yên Sơn gắn với trung tâm ô tô.

- Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến gỗ rừng trồng và chế biến nông lâm sản.
- Đầu tư khu công nghiệp gắn với nhà ở cho công nhân và văn phòng cho thuê.
- Đầu tư dự án nhà máy thủy điện.
- Đầu tư liên kết khai thác chế biến khoáng sản, kinh doanh xăng dầu.

#### **IV. Báo cáo tài chính**

Các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán:

- Báo cáo kiểm toán năm 2007 - 2008 và năm 2009

#### **V. Bản giải trình Báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán**

##### *1. Kiểm toán độc lập*

- Đơn vị kiểm toán độc lập:
- + Chi nhánh Công ty TNHH DV tư vấn TCKT và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hapaco Yên Sơn tại ngày 31/12/2009 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2009, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

##### *2. Kiểm toán nội bộ*

Ban Kiểm soát phối hợp cùng Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, các Phòng nghiệp vụ và các Nhà máy, đơn vị thành viên thường xuyên kiểm tra kiểm soát giám sát giải quyết uốn nắn đưa các hoạt động từ công tác tổ chức điều hành quản lý chung đến công tác tổ chức điều hành quản lý trực tiếp tại các nhà máy, đơn vị thành viên, các phòng nghiệp vụ và các hoạt động nghiệp vụ vào nề nếp.

#### **VI. Các Công ty có liên quan**

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp của tổ chức, Công ty: Không
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Không
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Hapaco là Công ty mẹ chiếm 86,65% vốn điều lệ.

#### **VII. Tổ chức và nhân sự**

- Cơ cấu tổ chức của Công ty:
- + Hội đồng quản trị gồm 06 thành viên.
- + Ban Kiểm soát gồm 02 thành viên.
- + Ban Giám đốc điều hành: Giám đốc Công ty điều hành chung, 01 Phó Giám đốc phụ trách hành chính nội vụ, Kế toán trưởng, Trưởng ban Kiểm soát.
- \* Các đơn vị thành viên:
- Xí nghiệp Giấy Trán Yên
- Xí nghiệp Giấy Văn Yên
- Xí nghiệp Giấy xuất khẩu
- Trung tâm Taxi Hapaco Yên Sơn
- Trung tâm giấy lụa Hapaco

- Sàn giao dịch chứng khoán Yên Bái
- Đơn vị liên doanh:
- + Công ty Cổ phần Chế biến NLSTP Hà Giang (Đã thanh lý hợp đồng liên doanh).

\* Các phòng nghiệp vụ:

- Phòng Tổ chức Hành chính
- Phòng Quản lý Sản xuất và Dự án
- Phòng Tài chính Kế toán
- Phòng Bảo vệ và Quân sự

\* Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:

**\* Ông Nguyễn Đức Hậu**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh: 21/8/1971

Quốc tịch: Việt nam

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hapaco - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Hapaco Yên Sơn.

Quá trình công tác

- + Từ 1992 - 1994: Cán bộ kỹ thuật cơ điện Nhà máy giấy Hải Phòng
- + Từ 1995 - 1996: Phó Quản đốc Phân xưởng số 3 Công ty giấy Hải Phòng
- + Năm 1997: Phó Quản đốc Phân xưởng số 1 Công ty giấy Hải Phòng
- + Từ 1998 - 1999 Giám đốc Xí nghiệp số 3 Công ty Cổ phần giấy Hải Phòng
- + Từ 2000 - 2001 Giám đốc Xí nghiệp số 2 Công ty Cổ phần giấy Hải Phòng
- + Từ 2002 đến tháng 6/2005: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính - Chủ tịch Công đoàn Công ty Cổ phần giấy Hải Phòng.
- + Từ tháng 7/2005 đến nay: Giám đốc Công ty Cổ phần Hapaco Yên Sơn

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Tài chính - kế toán).

Số cổ phần nắm giữ: Ông Nguyễn Đức Hậu là người đại diện cho phần vốn góp của Hapaco tại Công ty tương đương 10.000 cổ phần.

Những người có liên quan: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức đăng ký: Không

**\* Ông Vũ Văn Mô**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 04/10/1966

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

- + Từ 1990 - 1994: Nhân viên Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp văn phòng Tỉnh uỷ Yên Bái.
- + Từ 1994 đến 2001: Nhân viên phòng Tổ chức hành chính Công ty CP Yên Sơn.

- + Từ 2001 đến tháng 6/2005: Trưởng phòng TCHC - Kiêm Chủ tịch Công đoàn.
- + Từ tháng 7/2005 đến nay: Phó Giám đốc Công ty - Kiêm Bí thư Chi bộ - Chủ tịch Công đoàn.

- Số lượng cán bộ công nhân viên lao động 283 người. Công tác tuyên truyền giáo dục, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp chính đáng của cán bộ công nhân viên lao động luôn được Công ty quan tâm thực hiện tốt. Các chế độ chính sách về tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp lương các ngày lễ, tết, khám sức khoẻ định kỳ, trang bị đồng phục công sở và trang bị đầy đủ đồng phục bảo hộ lao động và các dụng cụ phòng hộ theo đặc thù và tính chất công việc cho cán bộ công nhân viên lao động, BHXH, BHYT, BHTN, ốm đau thai sản, trợ cấp khó khăn, thăm hỏi động viên kịp thời cán bộ công nhân viên lao động và các gia đình cán bộ công nhân viên lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh rủi ro, éo le...luôn được Công ty quan tâm chăm lo thực hiện đầy đủ chu đáo. Đồng thời quan tâm động viên các cháu là con cán bộ công nhân viên lao động nhân dịp kết thúc năm học, ngày tết thiếu nhi, tết trung thu...để bố mẹ các cháu yên tâm học tập lao động và công tác.

### **VIII. Thông tin cổ đông và quản trị Công ty**

#### *1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát*

* Hội đồng quản trị :	Số cổ phần sở hữu
1. Ông Vũ Xuân Thịnh: Chủ tịch HĐQT	25.000
2. Ông Nguyễn Đức Hậu: Phó Chủ tịch HĐQT	10.000
3. Ông Vũ Dương Hiền: Ủy viên thường trực	875.500
4. Ông Bùi Đức Thống: Ủy viên	24.280
5. Bà Bùi Thị Mến: Ủy viên	3.580
6. Ông Đặng Xuân Quyết: Ủy viên	3.000

\* Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

1. Ông Vũ Xuân Thịnh
2. Ông Vũ Dương Hiền
3. Ông Bùi Đức Thống
4. Ông Đặng Xuân Quyết

- Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

+ Ngay sau Đại hội, Hội đồng quản trị đã họp triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và các nghị quyết thường kỳ trong năm trên cơ sở cụ thể hoá nhiệm vụ và chiến lược cho năm kế hoạch 2009.

+ Giao chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm cho Ban Giám đốc và các đơn vị thành viên. Tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy lãnh đạo quản lý từ Công ty đến các phòng nghiệp vụ và các nhà máy, xí nghiệp, đơn vị thành viên. Ra các nghị quyết và ban hành các quyết định quản lý, các biện pháp giải quyết tháo gỡ khó khăn vướng mắc và các giải pháp tổ chức, triển khai thực hiện và điều hành quản lý.

+ Sơ kết từng quý, 6 tháng, kiểm điểm các mặt hoạt động công tác trong tổng thể hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chỉ ra những mặt được và chưa được để có

những điểm uốn nắn, rút kinh nghiệm.

\* Ban Kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu

1. Bà Nguyễn Thị Dung: Trưởng ban

1.620

2. Bà La Thị Nam: Ủy viên

590

Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty được hưởng thù lao theo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và quy chế của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

## 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tính đến thời điểm 12/3/2009

\* Cổ đông trong nước:

- Cá nhân: 231 cổ đông sở hữu 121.580 cổ phần

- Tổ chức

+ Công ty Cổ phần Hapaco Yên Sơn (cổ phiếu quỹ) sở hữu 10.330 cổ phần

+ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hapaco sở hữu 583.170 cổ phần.

+ Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng: 2.220 cổ phần.

\* Cổ đông ngoài nước:

- Cá nhân

+ 09 cổ đông sở hữu 12.700 cổ phần

- Tổ chức: Không

**CÔNG TY CỔ PHẦN HAPACO YÊN SƠN**  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**KT CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Đức Hậu (đã ký)*

### Nơi gửi

- UBCKNN

- Sở GDCKHN

- TTLKCKVN

- Tập đoàn Hapaco

- CT, GD, TBKS

- Lưu CBTT, VP